

Số: /BC-THPT ĐM

Đắk Mil, ngày 29 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO CÔNG KHAI THƯỜNG NIÊN
Năm học 2023 – 2024

Thực hiện công tác công khai theo hướng dẫn tại *Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT* ngày 03/06/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, trường THPT Đắk Mil báo cáo công khai thường niên cuối năm học 2023-2024 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên cơ sở giáo dục: TRƯỜNG THPT ĐẮK MIL
- Địa chỉ: Số 102 Lê Duẩn – thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông
 - Điện thoại: 02613740188
 - Email: c3dakmil.daknong@moet.edu.vn
 - Website: <https://c3dakmil.daknong.edu.vn>
- Loại hình của cơ sở giáo dục: Công lập chịu sự quản lý trực tiếp của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông
- Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.
 - Sứ mệnh: Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, sáng tạo, năng động để mỗi học sinh phát triển tối đa khả năng của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới của đất nước.
 - Tầm nhìn:
 - + Đáp ứng được những yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện nền Giáo dục Việt Nam ngang tầm với các trường THPT có chất lượng tốt của các tỉnh Tây Nguyên
 - + Trở thành trường có chất lượng cao, là trung tâm văn hoá giáo dục của địa phương, là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em mình, là nơi để giáo viên và học sinh luôn năng động sáng tạo, tự giác phấn đấu vươn lên vì sự phát triển của bản thân và vươn tới thành công vì danh dự và truyền thống nhà trường, đáp ứng các yêu cầu phát triển của tỉnh Đắk Nông nói riêng và của đất nước nói chung.
 - Giá trị cốt lõi
 - + Sự tôn trọng, tính trung thực - đoàn kết
 - + Tinh thần trách nhiệm, sự hợp tác
 - + Tính linh hoạt sáng tạo
 - + Khát vọng vươn lên
 - Mục tiêu của nhà trường giáo dục học sinh phát triển toàn diện, vừa đáp ứng yêu cầu xã hội vừa phát triển cao nhất tiềm năng của mỗi cá nhân. Đồng thời chú trọng giáo dục đảm bảo phát triển năng lực, phẩm chất người học, phát triển hài hòa đức, trí, thể, mỹ để cho cuộc sống của mỗi cá nhân và cộng đồng trở nên tốt đẹp hơn.
- Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.
 - Trường THPT Đắk Mil được thành lập từ ngày 22 tháng 7 năm 1982 theo Quyết định số 320/QĐ-UB ngày 22/07/1982 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Trường được xây dựng trên địa bàn trung tâm thị trấn Đắk Mil. Qua quá trình hình thành và phát triển, được sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Lắk nay là tỉnh Đắk Nông và chính quyền các cấp,

cùng với sự cố gắng của đội ngũ CBQL, GV, NV, các bậc phụ huynh và các thế hệ HS nhà trường đã từng bước khẳng định được uy tín, chất lượng so với các trường trong toàn huyện và tỉnh.

Trải qua 42 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã và đang góp phần thiết thực vào sự nghiệp nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, làm nên diện mạo mới cho giáo dục địa phương và ngày càng khẳng định vai trò, vị trí của mình, trở thành điểm sáng trong giáo dục của tỉnh Đắk Nông. Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ GV tương đối đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ. Hằng năm, đội ngũ GV tích cực tham gia các Hội thi do các cấp tổ chức và đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận. Trong các phong trào thi đua yêu nước, nhà trường đã có CB - GV- NV được công nhận danh hiệu CSTĐ các cấp.

Nhà trường đã từng bước hoàn thiện về CSVC, chất lượng đội ngũ nhà giáo, chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng cao và khẳng định là một trong những trường dẫn đầu của tỉnh Đắk Nông, thực hiện nhiệm vụ hoàn thiện học vấn THPT cho HS trên địa bàn huyện Đắk Mil.

Nhà trường có đầy đủ các tổ chức chính trị, đoàn thể: Đảng bộ có 43 đảng viên giữ vai trò hạt nhân lãnh đạo toàn diện các hoạt động. Tổ chức Công đoàn có 72 công đoàn viên. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 965 đoàn viên. Ban đại diện CMHS nhà trường gồm 7 người. Các tổ chức đều hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Năm học 2023 – 2024 nhà trường được công nhận là tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ và đạt Danh hiệu Lao động tiên tiến

6. Thông tin người đại diện pháp luật của đơn vị để liên hệ, bao gồm:

6.1. Người thứ nhất

- Họ và tên: Hồ Thanh Hiền,

- Chức vụ: Hiệu trưởng

- Địa chỉ nơi làm việc: Số 102 Lê Duẩn, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

- Số điện thoại: 095361009

- Địa chỉ thư điện tử: Hienhoaian056@gmail.com

6.2. Người thứ hai

- Họ và tên: Phan Minh Đức,

- Chức vụ: Phó Hiệu trưởng

- Địa chỉ nơi làm việc: Số 102 Lê Duẩn, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

- Số điện thoại: 0984979169

- Địa chỉ thư điện tử: ducvuquang.phanminh@gmail.com

6.3. Người thứ ba

- Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Sen,

- Chức vụ: Phó Hiệu trưởng

- Địa chỉ nơi làm việc: Số 102 Lê Duẩn, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

- Số điện thoại: 0868828820

- Địa chỉ thư điện tử: kimsenvandakmil@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a) Trường THPT Đắk Mil được thành lập từ ngày 22 tháng 7 năm 1982 theo Quyết định số 320/QĐ-UB ngày 22/07/1982 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Trường được xây dựng trên địa bàn trung tâm thị trấn Đắk Mil.

b) Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 434/QĐ-SGDĐT ngày 09/4/2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc kiện toàn Hội đồng trường Trường THPT Đắk Mil nhiệm kỳ 2021-2026;

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng,

- Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng đối với ông Hồ Thanh Hiền theo Quyết định số 159/QĐ-SGDĐT ngày 08/3/2024

- Quyết định bổ nhiệm lại Phó Hiệu trưởng đối với ông Phan Minh Đức theo Quyết định số 1113/QĐ-SGDĐT ngày 28/9/2020.

- Quyết định bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng đối với bà Nguyễn Thị Kim Sen theo Quyết định số 858/QĐ-SGDĐT ngày 12/7/2024.

8. Các tổ chức trong nhà trường

- Đảng bộ: Đảng bộ gồm 42 đảng viên, (chiếm tỉ lệ 59.15%), có 04 chi bộ trực thuộc và Đảng ủy có 09 thành viên gồm 01 Bí thư, 01 phó bí thư, 07 chi ủy viên.

- Lãnh đạo, quản lý đơn vị: có 03 người (01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng).

- Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021 - 2026 có: 11 thành viên (gồm 01 chủ tịch, 01 thư ký và 09 ủy viên).

- Các tổ chức đoàn thể có liên quan:

+ Tổ chức Công đoàn có 72 công đoàn viên. Ban chấp hành công đoàn cơ sở có 05 thành viên gồm 01 chủ tịch, 01 phó chủ tịch, 03 ủy viên.

+ Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 1166 đoàn viên, thanh niên với 28 chi đoàn thuộc. Ban chấp hành đoàn trường có 15 thành viên gồm 01 Bí thư, 02 phó Bí thư, 12 ủy viên,

+ Tiểu đội tự vệ gồm 09 thành viên.

+ Hội Chữ thập đỏ có 11 thành viên.

+ Chi hội khuyến học có Ban chấp hành gồm 13 người.

+ Ủy ban Hội Học sinh LHTN trường có 31 thành viên (28 chi hội, số hội viên là tất cả 1156 HS).

- Mỗi lớp có 01 Ban đại diện CMHS gồm 03 thành viên và Ban Đại diện CMHS trường có 07 thành viên (Gồm 01 trưởng ban, 02 phó trưởng ban và 04 ủy viên).

- Các hội đồng khác được thành lập theo quy định của Điều lệ trường trung học theo chức năng nhiệm vụ.

- Lớp học: Hàng năm, nhà trường duy trì 28 lớp học với số học sinh dao động từ 1150 đến 1200 học sinh.

d) Thông qua hội nghị viên chức người lao động hàng năm đã biểu quyết thông qua các văn bản:

- Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024.

- Quy tắc ứng xử năm học 2023-2024.

- Quy chế làm việc năm học 2023-2024.

- Quy chế thực hiện dân chủ trong trường học năm học 2023-2024.
- Quy định về tiêu chí thi đua khen thưởng năm học 2023-2024 và phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua.
- Kế hoạch quản lý tài chính, tài sản, qui chế chi tiêu nội bộ năm 2024, tổ chức bộ máy và công tác nhân sự năm học 2023-2024.

9. Các văn bản khác nhà trường đã ban hành

- Kế hoạch chiến lược số 40/KH-KH-THPT ngày 10/12/2021 của trường THPT Đắk Mil về kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Đắk Mil giai đoạn 2021- 2025 và tầm nhìn đến 2023

- Kế hoạch quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính
- Nghị quyết của hội đồng trường
- Kế hoạch và thông báo tuyển dụng viên chức, tuyển sinh lớp 10 và các quy định, quy chế nội bộ khác.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN³

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp					
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	CD	
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	71		12	55			3	1	61	4		62	2		
I	Giáo viên	62		9	53					58	4		59	2		
	Trong đó số giáo viên dạy môn:															
1	Toán	10		4	6					9	1		10			
2	Lý	6		1	5					6			6			
3	Hóa	6		2	4					5	1		6			
4	Sinh	4			4					4			4			
5	Công nghệ	1			1					1			1			
6	Tin	4			4					4			3			
7	Ngữ văn	11		1	10					10	1		10	1		
8	Lịch sử	3			3					3			3			
9	Địa lý	3		1	2					3			3			
10	GDCD	2			2					2			2			
11	Tiếng anh	6			6					6			6			
12	Thể dục	5			5					5			5			
13	Quốc phòng	1			1					1			1			
II	Cán bộ quản lý	3		3	0					3			3	0		
1	Hiệu trưởng	1		1	0					1			1			
2	Phó hiệu trưởng	2		2	0					1	1		2			
III	Nhân viên	6			2		3	1								

1	Nhân viên văn thư, thủ quỹ	1				1							
2	Nhân viên kế toán	1			1								
3	Nhân viên y tế	1				1							
4	Nhân viên thư viện	1				1							
5	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	1			1								
6	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	0											
7	Nhân viên công nghệ thông tin	0											
8	Nhân viên bảo vệ	1					1						

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT⁴

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	28	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	23	1,2
2	Phòng học bán kiên cố	05	1,2
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
5	Số phòng học bộ môn	8	
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	
7	Bình quân lớp/phòng học	1	
8	Bình quân học sinh/lớp	41.53	
III	Số điểm trường		
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	20,888	10
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	16,948	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	1,296	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	422	
3	Diện tích thư viện (m ²)	86	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	540	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn, phòng truyền thống (m ²)	02	120 m ²
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Khối lớp 10	40	

2	Khôi lớp 11	30	
3	Khôi lớp 12	22	
4	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	01	130m ²
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	85	Số học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	33	
2	Cát xét	3	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	5	
5	Bảng thông minh (cái)	2	
6	Thiết bị dạy học theo chương trình Stem (bộ)	1	
X	Nhà bếp	0	
XI	Nhà ăn	0	
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	
XIII	Khu nội trú	0	
	Dành cho giáo viên	1	
XIV	Nhà vệ sinh		
1	Dùng cho giáo viên nam/nữ	1	
2	Dùng cho học sinh nam/nữ	1	
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	1	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	Điện lưới	
XVII	Kết nối internet	Có	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	Có	
XIX	Tường rào xây	Có	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Năm học 2023 – 2024 nhà trường đã ban hành kế hoạch tự đánh giá số 333/KH-THPT ngày 27/10/2023 về kế hoạch tự đánh giá và kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

- Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục: Kết quả đạt được theo Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về Quyết định cấp bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 cho trường THPT Đắk Mil và Quyết định số 179/QĐ-SGDĐT ngày 15/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc công nhận cơ sở giáo dục đạt kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức độ 2.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

a) Kế hoạch tuyển sinh

Nhà trường ban hành văn bản số 139/PA-THPT ngày 06/5/2024 về Phương án tuyển sinh năm học 2023-2024 (đăng tải website).

b) Kế hoạch giáo dục

Nhà trường ban hành kế hoạch số 260/KH-THPT ngày 05/9/2023 về Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 (đăng tải website).

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh:

Nhà trường có Ban đại diện CMHS, có kế hoạch phối hợp hoạt động trong năm học. Trong năm học 2023-2024, nhà trường đã phối hợp với các cơ quan chức năng, các lực lượng xã hội để chăm sóc, giáo dục HS. Thực hiện các chính sách đối với HS dân tộc thiểu số, HS thuộc hộ nghèo, cận nghèo, HS thuộc vùng khó khăn theo đúng quy định hiện hành. Phối hợp thực hiện chi trả bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể theo đúng quy định.

d) Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh.

- Tặng giấy khen, tiền mặt cho những tập thể có thành tích trong phong trào thi đua theo quy chế từ đầu năm học. Nhà trường phối hợp với BDD CMHS, Đoàn Thanh niên khen thưởng đầy đủ, thời cho các HS có thành tích trong học tập, rèn luyện, tham gia các phong trào.

- Phối hợp với CMHS để thưởng cho HS, tập thể lớp có thành tích, có tiến bộ trong học tập và rèn luyện, đạt giải trong các kỳ thi, hội thi, hội thao với tổng số tiền là 170.878.000 đồng (HK1 là 74.150.000 đồng, HK2 là 96.728.000 đồng). Trao học bổng cho học sinh với tổng trị giá 85.500.000 đồng. Trong đó: Trao trong lễ khai giảng 35 suất, trị giá 20.000.000 đồng; trao dịp sơ kết HK1 là 70 suất, trị giá 29.200.000 đồng; trao dịp tổng kết 80 suất, trị giá 31.800.000 đồng; trao hàng tháng (9 tháng, 4.500.000 đồng). Đoàn Thanh niên quyên góp quỹ tặng quà Tết nguyên đán Giáp Thìn cho HS thuộc các diện tổng trị giá 11.410.000 đồng.

- Phối hợp với tổ tuyên truyền công an huyện Đắk Mil và công ty xe máy Dương Gia Hòa tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật cho HS (25/9/2023); Phối hợp với TT Y tế huyện tổ chức chương trình Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên (tháng 11/2023); Phối hợp với Ban chỉ uy quân sự huyện tổ chức Chương trình sinh hoạt- Giáo dục truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam (12/2023).

- Trong năm học 2023-2024 các tổ nhóm CM đã tổ chức được 06 buổi ngoại khóa chuyên môn: Khởi nguồn sáng tạo (TCM Lý – Hóa – Sinh – Công nghệ, khối 11, tháng 1/2024); Đọc miền tri thức (TCM Văn – Thể dục – Quốc phòng, khối 10, tháng 1/2024); Tổ chức hoạt động Câu lạc bộ - cuộc thi hùng biện tiếng Anh cấp trường (tháng 3/2024); ngoại khóa Rung chuông vàng “Toán học trong thực tiễn cuộc sống” (TCM Toán – Tin, 4/2024); Ngoại khóa “Phát huy các giá trị di sản của tỉnh Đắk Nông (TCM Sử - Địa-GDCD-NN, 3/2024); Ngày hội Stem (5/2024).

- Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, giáo dục truyền thống lịch sử, giáo dục tinh thần tương thân tương ái: Phối hợp với Đoàn trường tổ chức nhiều hoạt động như: Tổ chức Giải bóng chuyền nữ HS (tháng 10/2023); Giải Bóng chuyền nam HS (tháng 01/2024); tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường (05 bộ môn, tháng 1/2024); tham gia giải bóng chuyền nữ HS huyện Đắk Mil (tháng 1/2023). Hội thi “Giọng hát hay học sinh THPT Đắk Mil” (tháng 10/2013); Hội thi văn nghệ, công diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam (tháng 11/2023); Giao lưu văn nghệ, quyên góp ủng hộ Hội người mù tỉnh Đắk Nông (tháng 11/2023); giao lưu văn nghệ và quyên góp

ủng hộ Cơ sở nuôi dưỡng và bảo trợ trẻ em khuyết tật Thiên Phước (tháng 1/2024); giao lưu văn nghệ “Nhịp cầu cộng đồng” quyên góp ủng hộ Trung tâm hướng nghiệp dạy nghề trẻ thiệt thòi (4/2024).

đ) Thực đơn hằng ngày của HS: không nội trú, không bán trú.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a) Kết quả tuyển sinh; tổng số HS theo từng khối; số HS bình quân/lớp theo từng khối; số lượng HS nam/HS nữ, HS là người dân tộc thiểu số

Khối	Số lớp	Tổng số HS	HS nữ	HSDT	Ghi chú
10	09	403	237	26	
11	09	386	234	19	
12	10	393	237	21	
Tổng	28	1183	702	66	

- Kết quả HS tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao:

*** Cấp trường, huyện**

+ Thi chọn HSG cấp trường: có 130 HS đạt giải (12 giải Nhất, 23 giải Nhì, 31 giải Ba và 64 giải KK).

+ Cuộc thi tìm hiểu công viên địa chất toàn cầu UNESCO tỉnh Đắk Nông năm 2023 cấp trường có 64 em dự thi với 32 sản phẩm, 28 sản phẩm đạt giải cấp trường.

+ Hội khỏe Phù Đổng cấp trường có 114 lượt HS tham dự. Kết quả có 12 giải Nhất, 12 giải Nhì, 12 Giải Ba.

+ Cuộc thi Olympic tiếng Anh qua mạng internet có 11 HS đạt giải (04 giải Nhất, 04 giải Nhì, 03 giải Ba).

+ Cuộc thi hùng biện tiếng Anh cấp trường: có 36 HS đạt giải (12 giải Nhất, 10 giải Nhì, 14 giải Ba).

*** Cấp tỉnh, khu vực, quốc gia**

+ Thi Olympic 23-3 đạt giải Nhì toàn đoàn: đạt 82 HC (25 HC vàng, 32 HC bạc, 25 HC đồng).

+ Thi chọn HSG cấp tỉnh: có 16 HS đạt giải (06 giải Ba, 10 giải KK).

+ Cuộc thi tìm hiểu công viên địa chất toàn cầu UNESCO tỉnh Đắk Nông năm 2023 cấp tỉnh có 16 sản phẩm đạt giải (01 giải Nhất, 03 giải Nhì, 11 giải Ba, 01 giải KK).

+ Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh đạt giải Ba toàn đoàn: có 43 lượt HS đạt huy chương (10 vàng, 10 bạc, 23 đồng).

+ Thi Toán qua mạng internet cấp tỉnh: có 21 HS đạt giải (06 giải Vàng, 08 giải Bạc, 07 giải Đồng).

+ Cuộc thi hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh: 18 HS đạt giải (06 giải Nhì, 12 giải Ba).

+ Có 02 dự án với 04 HS dự thi KHKT cấp tỉnh: 02 HS đạt giải Ba, 02 HS đạt giải Tư.

+ Thi Tin học khu vực Miền trung – Tây Nguyên: 01 Nhì, 01 KK.

+ Thi Toán qua mạng internet cấp QG: có 07 HS đạt giải (01 giải Bạc, 06 giải Đồng).

+ Thi Olympic Hóa học lần thứ nhất, toàn quốc: 01 giải Đồng và 11 giải KK.

- Số lượng HS học 02 buổi/ngày: Không.
- Số HS khuyết tật: Không.
- Số lượng HS chuyển trường và tiếp nhận HS học tại trường:
+ Số học sinh chuyển đi: 15.
+ Số HS chuyển đến: 06.

b) Thống kê kết quả đánh giá HS theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng HS được lên lớp, HS không được lên lớp;

- Kết quả học tập/ học lực: loại Giỏi/ Tốt chiếm tỉ lệ 21,1% (tăng 3,9%); loại Khá chiếm tỉ lệ 46,6% (tăng 3,4%); loại Trung bình/ Đạt chiếm tỉ 31,2; loại Yếu/ CĐ chiếm tỉ lệ 1,1% (13 HS).

- Kết quả rèn luyện/ hạnh kiểm: loại Tốt chiếm tỉ lệ 90,1% (tăng 5,7%); loại Khá chiếm tỉ lệ 7,9% (giảm 7,7%); loại Trung bình/ Đạt chiếm tỉ lệ 1,5% (giảm 0,5%); loại Yếu/ CĐ chiếm tỉ lệ 0,5% (05 HS).

- Tỷ lệ HS lên lớp: 92,22 %; tỷ lệ HS bỏ học 0,1 %; tỷ lệ HS không được lên lớp: 0,78% (09 HS).

c) Thống kê:

- Số lượng HS được công nhận hoàn thành chương trình: 362.
- Số HS được cấp bằng tốt nghiệp: 360.
- Số lượng HS trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông: Chưa thống kê được.
- Số lượng HS trúng tuyển đại học đối với cấp trung học phổ thông: Chưa thống kê được.

3. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài: Không.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Nguồn kinh phí do Ngân sách nhà nước cấp năm 2024

- Tồn năm trước chuyển sang: 45.340.276 đồng (*nguồn 12: 6.000.000đ, nguồn 14 : 39.340.276 đ*)

- Được cấp trong năm: 13.364.500.000 đồng

- Chi đến ngày 20/9/2024: 9.964.756.921 đồng

- Còn lại chi đến hết năm: 3.445.083.355 đồng (*trong đó nguồn chi đào tạo còn : 54.100.000 đ, nguồn chi chế độ cho hs: 25.625.000đ, nguồn chi cải cách tiền lương : 39.340.276 đ , nguồn để chi lương và các khoản chi TX : 3.280.143.079đ*)

2. Nguồn thu học phí năm 2024

- Tồn năm 2023 chuyển qua: 79.411.551 đồng

- Thu trong năm học 2023-2024: 458.759.000 đồng

- Chi đến 20/9/2024: 193.156.060 đồng

- Còn lại chi đến hết năm: 345.014.491 đồng (*trong đó chi cải cách tiền lương: 183.503.600 đ, còn lại chi thường xuyên là : 161.510.891đ*)

3. Các khoản thu, chi trong năm học 2023-2024

3.1. Quỹ tài trợ:

- Tồn năm trước và tổng thu trong năm học: 334.010.000 đồng

- Tổng chi: 329.692.000 đồng

- Còn tồn: 4.318.000 đồng

Nhà trường chỉ nhận tài trợ bằng hiện vật, không nhận bằng tiền mặt.

3.2. Quỹ khuyến học:

- Tồn năm học 2022-2023 qua: 1.114.000 đồng
- Tổng thu năm học 2023-2024: 208.185.000 đồng
- Tổng chi: 267.882.000 đồng
- Còn thiếu: 58.583.000đồng

3.3. Khoản thu theo nghị quyết 06/2021/NQ- HĐND tỉnh và theo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ:

3.3.1 Ghế ngồi chào cờ

- Tồn năm học 2022-2023 qua: 0 đồng
- Tổng thu năm học 2023-2024: 13.720.000 đồng
- Tổng chi: 13.720.000 đồng
- Còn tồn: 0 đồng

3.3.2 Phục vụ kiểm tra các kỳ thi

- Tồn năm học 2022-2023 qua: 3.160.000 đồng
- Tổng thu năm học 2023-2024: 57.630.000 đồng
- Tổng chi: 60.790.000 đồng
- Còn tồn: 0 đồng

3.3.3 Ứng dụng CNTT

- Tồn năm học 2022-2023: 0 đồng
- Tổng thu năm học 2023-2024: 74.945.000 đồng
- Tổng chi: 74.945.000 đồng
- Còn tồn: 0 đồng

3.3.4 Thuê dọn nhà vệ sinh học sinh

- Tồn năm học 2022-2023: 12.995.000 đồng
- Tổng thu năm học 2023-2024: 80.670.000 đồng
- Tổng chi: 82.000.000 đồng
- Còn tồn: 11.665.000 đồng

3.4. Tiền dạy thêm học thêm

- Tồn năm 2023qua: 18.288.764 đồng
- Tổng thu : 1.664.084.000 đồng
- Tổng chi: 1.608.819.237 đồng

- Còn tồn: 73.553.527 đồng (trong đó CSVN còn :70.013.434đ, tiền quỹ phúc lợi còn 3.540.093đ)

3.5. Tiền quỹ phúc lợi từ nguồn dạy thêm

- Tồn năm 2023 chuyên qua : 0 đồng
- Tổng thu năm 2024 66.672.093 đồng
- Tổng chi : 62.132.000 đồng
- Còn tồn 3.540.093 đồng

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

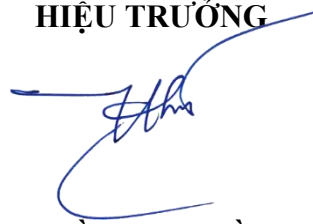
- Thực hiện tốt công tác xác định nhu cầu để tuyển sinh lớp 10.
- Phối hợp tốt với các ban ngành, đoàn thể địa phương trong giáo dục học sinh.

Trên đây là báo cáo thường niên cuối năm học 2023-2024 của trường THPT Đắk Mil về công tác công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

*** Nơi nhận:**

- Đăng tải Website;
- Niêm yết,
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hồ Thanh Hiền